

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyển chọn, bổ nhiệm đội ngũ hòa giải viên lao động có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên môn để tham gia giải quyết các tranh chấp lao động và thực hiện hòa giải tại cơ sở, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Hướng tới vận hành hệ thống quan hệ lao động nói chung và công tác giải quyết tranh chấp lao động nói riêng phù hợp với nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ qua đó đảm bảo quyền lợi của người lao động, người sử dụng lao động trong quan hệ lao động, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới.

- Đáp ứng yêu cầu thực tiễn về giải quyết tranh chấp lao động, đảm bảo phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động được thực hiện công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình quan hệ lao động của địa phương.

- Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động đảm bảo về số lượng, chất lượng và thời gian theo Kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao trách nhiệm trong công tác đề

cử, ứng cử, tuyển chọn, đề nghị bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiêu chuẩn

Người tham gia tuyển chọn hòa giải viên lao động đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 92 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
- Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

2. Phương thức, số lượng, thời gian bổ nhiệm hoà giải viên lao động

2.1. Phương thức: Xét hồ sơ

2.2. Số lượng tuyển chọn, bổ nhiệm

Tổng số hòa giải viên lao động dự kiến: 80 người, cụ thể như sau:

- Hòa giải viên lao động do Sở Nội vụ quản lý: 02 người.
- Hòa giải viên lao động do Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường quản lý: 78 người; trong đó, các phường Đoàn Kết, Tân Phong: mỗi phường quản lý 03 người; các xã còn lại mỗi xã quản lý 02 người (*theo Phụ lục đính kèm*).

Trong quá trình hoạt động sẽ điều chỉnh, bổ sung số lượng hòa giải viên lao động cho phù hợp.

2.3. Nhiệm kỳ bổ nhiệm hòa giải viên lao động: 05 năm.

3. Trình tự, thủ tục, tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên

- Căn cứ Kế hoạch này, Sở Nội vụ có văn bản thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua Cổng thông tin điện tử của Sở và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi UBND các xã, phường để phối hợp thực hiện.

- Trong thời hạn đăng ký ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu cá nhân tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Nội vụ hoặc Ủy ban nhân dân các xã, phường (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*).

- Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, Ủy ban nhân dân các xã,

phường có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ để thẩm định.

- Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ báo cáo, hồ sơ của Ủy ban nhân dân các xã, phường, Sở Nội vụ thẩm định các hồ sơ dự tuyển (gồm cả hồ sơ do Sở Nội vụ trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

4. Hồ sơ dự tuyển hòa giải viên lao động gồm

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động (*có Mẫu đơn kèm theo*);
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

5. Thời gian, đơn vị tiếp nhận hồ sơ

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Theo thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ.
- Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân các xã, phường (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*).

III. CHẾ ĐỘ, ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Hòa giải viên được hưởng các chế độ

Hòa giải viên lao động được hưởng chế độ theo quy định tại khoản 1, Điều 96, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày ngày 14/12/2020 của Chính phủ như sau:

- Mỗi ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động do cơ quan có thẩm quyền cử được hưởng tiền bồi dưỡng mức 5% tiền lương tối thiểu tháng tính bình quân các vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ theo từng thời kỳ (từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số

293/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ).

- Được cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi đang công tác tạo điều kiện bố trí thời gian thích hợp để tham gia thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được áp dụng chế độ công tác phí quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được tham gia tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng về thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động

Cơ quan cử hòa giải viên lao động theo quy định tại Điều 95, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ có trách nhiệm bố trí địa điểm, phương tiện làm việc, tài liệu, văn phòng phẩm và các điều kiện cần thiết khác để hòa giải viên lao động làm việc.

3. Kinh phí

Thực hiện theo quy định tại khoản 3, điều 96, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày ngày 14/12/2020 của Chính phủ. Kinh phí chi trả các chế độ đối với hòa giải viên do ngân sách nhà nước bảo đảm. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động theo quy định; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

- Thông báo công khai việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động để phối hợp thực hiện và đề người lao động, người sử dụng lao động biết, liên hệ theo quy định tại khoản 4 Điều 93 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP; Lựa chọn, giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động.

- Thẩm định hồ sơ và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động theo từng đơn vị quản lý, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Cử hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo phân cấp quản lý; đảm bảo điều kiện làm

việc đối với hòa giải viên lao động; thực hiện chế độ bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng đối với hòa giải viên lao động theo quy định.

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Công khai Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên cổng thông tin điện tử của địa phương.

- Lựa chọn, giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động đảm bảo số lượng theo kế hoạch này; tổng hợp, gửi văn bản đề nghị và hồ sơ của người dự tuyển tới Sở Nội vụ thẩm định.

- Công khai, cập nhật, đăng tải danh sách họ tên, địa bàn phân công hoạt động, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của hòa giải viên lao động được bổ nhiệm, trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để người lao động, người sử dụng lao động biết và liên hệ theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn người có nhu cầu ứng tuyển hòa giải viên lao động đăng ký hoặc giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Vx3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

Phụ lục
Dự kiến nhu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm hoà giải viên lao động
trên địa bàn tỉnh năm 2026

STT	Cơ quan quản lý Hoà giải viên lao động	Số lượng tuyển chọn, bổ nhiệm hoà giải viên
1	Sở Nội vụ	2
2	Phường Đoàn Kết	3
3	Phường Tân Phong	3
4	Xã Bình Lư	2
5	Xã Bản Bo	2
6	Xã Khun Há	2
7	Xã Tả Lèng	2
8	Xã Sin Suối Hồ	2
9	Xã Than Uyên	2
10	Xã Mường Than	2
11	Xã Mường Kim	2
12	Xã Khoen On	2
13	Xã Tân Uyên	2
14	Xã Mường Khoa	2
15	Xã Pắc Ta	2
16	Xã Nậm Sỏ	2
17	Xã Phong Thổ	2
18	Xã Khổng Lào	2
19	Xã Đào San	2
20	Xã Sì Lở Lầu	2
21	Xã Sìn Hồ	2
22	Xã Tủa Sín Chải	2
23	Xã Hồng Thu	2
24	Xã Nậm Tăm	2
25	Xã Pu Sam Cáp	2
26	Xã Nậm Mạ	2
27	Xã Nậm Cuối	2
28	Xã Nậm Hàng	2
29	Xã Lê Lợi	2

30	Xã Mường Mô	2
31	Xã Pa Tần	2
32	Xã Hua Bum	2
33	Xã Bum Tở	2
34	Xã Bum Nua	2
35	Xã Mường Tè	2
36	Xã Mù Cả	2
37	Xã Thu Lũm	2
38	Xã Pa Ủ	2
39	Xã Tà Tổng	2
Tổng cộng		80

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ
DỰ TUYỂN HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu/Phòng Văn hoá - Xã hội xã/phường..... (1)

Tên tôi là (viết chữ in hoa):

Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:

Trình độ chuyên môn được đào tạo:

Chuyên ngành đào tạo:

Thời gian làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động: ... tháng

Nơi công tác:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại liên hệ:

Sau khi nghiên cứu các quy định của pháp luật liên quan và Kế hoạch số/KH-UBND ngày/3/2026 của UBND tỉnh Lai Châu và Thông báo...../TB-SNV ngày .../...../2026 của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu về việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026, tôi làm đơn đăng ký dự tuyển hòa giải viên lao động do(2) quản lý. Nếu được bổ nhiệm làm hòa giải viên lao động tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật lao động và các văn bản liên quan về hòa giải viên lao động.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
ĐANG CÔNG TÁC ⁽³⁾
(Ký tên, đóng dấu)

Lai Châu, ngày tháng năm 2026
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Người làm đơn có thể gửi đơn đến Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội quản lý hòa giải viên lao động có nhu cầu tuyển chọn hòa giải viên lao động.

(2) Ghi cụ thể tên Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội quản lý hòa giải viên lao động có nhu cầu tuyển chọn hòa giải viên lao động.

(3) Người làm đơn đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị thì lấy xác nhận của người có thẩm quyền.